

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLST – DS ngày 04 tháng 10 năm 2022

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ông Bùi Văn L – sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:** Ông Nguyễn Tuấn Dũng – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hòa Dũng; Địa chỉ: Thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

- **Bị đơn:**

+ Anh Bùi Văn Đ – sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB.

+ Bà Bùi Thị Đ – sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Bùi Thị H – sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ vào trích đo vẽ lại bản đồ địa chính số: 53 – 2023 hệ tọa độ VN 2000, xóm Thành Sơn tờ bản đồ F – 48 – 115 – 192 – d – III (xã Cao Răm cũ) của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ngày 22/02/2023, phần đất tranh chấp giữa ông Bùi Văn L với gia đình anh Bùi Văn Đ, bà Bùi Thị Đ có diện tích là 878,6 m<sup>2</sup>, tại thửa số 11, tờ bản đồ 192 – d – II có địa chỉ: Thôn TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB chưa được cơ quan Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các đương sự thỏa thuận như sau:

+ Gia đình anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị H được sử dụng diện tích đất là 475,5 m<sup>2</sup> trong tổng diện tích 878,6 m<sup>2</sup>, tại thửa đất số 11, tờ bản đồ 192 – d – III có địa chỉ: thôn TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB (Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong sổ mục kê của xã CS, huyện LS, tỉnh HB đứng tên ông Bùi Văn L) trị giá: 237.800.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu, tám trăm nghìn đồng) có tứ cận như sau:

- Phía Đông tiếp giáp với đường đất có chiều dài là 19m.
- Phía Nam tiếp giáp với đất của nhà ông Bùi Văn H có chiều dài 25,56m
- Phía Tây tiếp giáp với đất của ông Bùi Văn L có chiều dài 18,46m
- Phía Bắc tiếp giáp với đất của ông Bùi Văn L có chiều dài 21,70m

+ Ông Bùi Văn L được sử dụng diện tích đất 403,1 m<sup>2</sup> (Trong đó có 10,6m<sup>2</sup> diện tích đường đi của xóm) trong tổng diện tích 878,6 m<sup>2</sup>, tại thửa đất số 11, tờ bản đồ 192 – d – III có địa chỉ: Xóm TS, xã CS, huyện LS, tỉnh HB (Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong sổ mục kê của xã CS, huyện LS, tỉnh HB đứng tên ông Bùi Văn L) trị giá: 196.200.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm nghìn đồng) có tứ cận như sau:

- Phía Đông tiếp giáp với đường đất có chiều dài là 12,79 m
- Phía Bắc tiếp giáp với đất của gia đình anh Bạch Công Đ có chiều dài 40,06 m
- Phía Tây tiếp giáp với đất của anh Bùi Văn Đ có chiều dài là 18,46m
- Phía Tây tiếp giáp với đất của gia đình ông Bùi Văn Hùng có chiều dài là 22,62m
- Phía Nam tiếp giáp với đất nhà ông Bùi Văn H có chiều dài là 5,91 m
- Phía Nam tiếp giáp với đất của anh Bùi Văn Đ có chiều dài 21,70m

\* Về án phí:

- Ông Bùi Văn L phải nộp 4.905.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên lai số 0003548 ngày 04/10/2022.

Ông Liêm còn phải nộp 4.605.000 đồng

- Anh Bùi Văn Đ tự nguyện nộp 5.945.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn;
- UBND xã Cao Sơn; LS;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( đã ký)**

**Chu Thị Lan Anh**

